

**BAOVIET SECURITIES
JOINT-STOCK COMPANY
CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

No. / Số:...../ 20...../BVSC/GD

This Contract is entered on this day.....of month.....and year..... between:
Hợp đồng này được ký ngày..... tháng.....năm..... giữa:

(A) CLIENT / KHÁCH HÀNG													
1. Name of individual/institution/ <i>Tên tổ chức/cá nhân:</i>													
2. Date of Birth/ <i>Ngày sinh:</i>													
3. ID no./ <i>Số CMTND:</i>													
4. Issue date/ <i>Ngày cấp:</i>	5. Issue place/ <i>Nơi cấp:</i>												
6. Incorporate license/ <i>Giấy phép thành lập/ ĐKKD:</i>													
7. Issue date/ <i>Ngày cấp:</i>	8. Issue place/ <i>Nơi cấp:</i>												
9. Representative (for institution)/ <i>Người đại diện (tổ chức):</i>													
Position/ <i>Chức vụ:</i>													
ID/Passport no./ <i>Số CMTND/hộ chiếu:</i>													
Issue date/ <i>Ngày cấp:</i>													
Issue place/ <i>Nơi cấp:</i>													
Representative's phone number/ <i>Điện thoại người đại diện:</i>													
Home/Office/ <i>NR/CQ:</i>	Mobile:												
Fax:	Email:												
Tax code/ <i>Mã số thuế:</i>													
10. Contact address (postal)/ <i>Địa chỉ liên hệ (Bằng thư):</i>													
11. Home/Office telephone/ <i>Điện thoại NR/CQ:</i>													
Mobile:													
12. Fax:													
13. Email registered for online trading services/ <i>E-mail đăng ký các dịch vụ giao dịch trực tuyến:</i>													
14. Workplace/ <i>Đơn vị công tác:</i>													
15. Working position/ <i>Vị trí công tác:</i>													
ADDITIONAL INFORMATION/PHẦN THÔNG TIN BỔ SUNG													
16. Name of spouse/ <i>Họ và tên vợ/chồng:</i>													
17. Workplace/ <i>Nơi làm việc:</i>													
18. Occupation/ <i>Nghề nghiệp:</i>													
19. Working position/ <i>Vị trí công tác:</i>													
20. Deposit for payment of securities trading account number/ <i>Số tài khoản tiền gửi thanh toán giao dịch chứng khoán (TKTGTT):</i> Bank account no./ <i>Số tài khoản ngân hàng:</i> <table border="1" style="display: inline-table; vertical-align: middle;"><tr><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td><td style="width: 20px; height: 20px;"></td></tr></table>													
21. Attached documents/ <i>Giấy tờ kèm theo:</i> <input type="checkbox"/> ID card (photocopied)/ <i>CMTND (bản photocopy)</i> <input type="checkbox"/> Incorporation license (photocopied)/ <i>Đăng ký kinh doanh (Bản photocopy)</i>													
22. Other securities trading accounts at other securities companies/ <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán tại các công ty chứng khoán khác:</i> <input type="checkbox"/> None/ <i>Không</i> <input type="checkbox"/> Yes (details attached)/ <i>Có (Chi tiết đính kèm)</i>													
Name of BVSC's account managing staff/ <i>Họ và tên cán bộ quản lý tài khoản của BVSC:</i>													

Notice/ Chú ý:

Sections 6 to 9 are only applicable to institutional clients/Mục 6 đến 9 chỉ dành riêng cho khách hàng tổ chức.

Sections 16 to 19 are only applicable to individual clients/Mục 16 đến 19 chỉ dành riêng cho Khách hàng là cá nhân.

All other sections are applicable to all clients/Các phần còn lại dùng chung cho Khách hàng là tổ chức và cá nhân.

(B) BAO VIET SECURITIES JOINT-STOCK COMPANY / CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Head office/Trụ sở chính: 08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Ho Chi Minh City Branch/Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh: 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel./Số điện thoại: 04.3928.8080 Fax: 043.928.9999 Website: www.bvsc.com.vn

Establishment License no./Giấy phép thành lập số: 4060/GP-UB, issued by Ha Noi People's Committee do UBND TP. Hà Nội cấp

Business License no./Giấy phép hoạt động kinh doanh số: 01/GP-KD, issued by State Securities Commission of Viet Nam/do Ủy Ban CKNN cấp.

Bank account no./Số tài khoản: 1221.0000.343572, at Bank for Investment and Development of Vietnam - Ha Thanh Branch/tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành

Tax code/Mã số thuế: 0100956399

Representative/Người đại diện: Position/Chức vụ:

In accordance with the Power of Attorney no. dated of the Chief Executive Officer of BaoViet Securities Company

Theo Giấy ủy quyền số ngày của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

The two parties herein have agreed to sign in the application for cum service agreement of account opening for securities trading as follows / Hai bên chúng tôi thống nhất ký Hợp đồng mở tài khoản với các điều khoản quy định tại mục dưới đây:

1. ACCOUNT OPENING FOR SECURITIES TRADING / MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

After researching duly into the regulations on securities trading and advised of the risks in securities trading, I herein request to open a securities trading account at BVSC. I guarantee that the information and documents provided to BVSC are sufficient, true and accurate in a voluntary manner and I am responsible for the information provided. / Sau khi đã nghiên cứu đầy đủ các quy định về giao dịch chứng khoán và được tư vấn về các rủi ro khi đầu tư vào chứng khoán, tôi đề nghị mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại BVSC. Tôi xin xác nhận rằng: tất cả các thông tin và tài liệu cung cấp cho Công ty là đầy đủ, trung thực, chính xác và được tôi cung cấp một cách tự nguyện. Tôi xin chịu trách nhiệm về các thông tin trên.

Signature of Client/Account holder-Representative Chữ ký mẫu của Khách hàng/Chủ tài khoản-Người đại diện		Signature of Chief Accountant/ Chữ ký mẫu của Kế toán trưởng (Applies to institutional client / Áp dụng cho Khách hàng là tổ chức)	
Signature 1/Chữ ký lần 1 (write full name/ghi rõ họ tên)	Signature 2/Chữ ký lần 2 (write full name/ghi rõ họ tên)	Signature 1/Chữ ký lần 1 (write full name/ghi rõ họ tên)	Signature 2/Chữ ký lần 2 (write full name/ghi rõ họ tên)

2. TERMS AND CONDITIONS OF SERVICE AGREEMENT FOR SECURITIES TRADING
ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Article 1/ Điều 1: Subject of agreement/ Nội dung công việc

1.1. With this agreement's commitment, Client agrees to open a securities trading account under the name of the Client to keep, manage cash, securities, and to execute transaction orders for the Client. Also, the Client requests BVSC to provide the services pursuant to the terms and conditions of this Agreement and agrees to pay BVSC its service fees in accordance with the provisions of this Agreement /Bằng cam kết trong Hợp đồng này, Khách hàng đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Khách hàng để lưu giữ, quản lý tiền, chứng khoán và thực hiện giao dịch chứng khoán cho Khách hàng. Đồng thời, Khách hàng đề nghị BVSC cung cấp các dịch vụ được ghi nhận trong Hợp đồng này và đồng ý thanh toán cho BVSC các khoản phí theo quy định của Hợp đồng.

1.2. BVSC agrees to provide the Client services such as/ BVSC đồng ý cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ:

- Keep and manage securities, execute securities transaction orders upon Client's request/ Lưu giữ, quản lý chứng khoán, thực hiện giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng

- Execute custody, pay, and register securities upon Client's request/ Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng;

- Other securities services related to the agreement between Client and BVSC/ Các dịch vụ chứng khoán liên quan khác theo thỏa thuận giữa Khách hàng và BVSC.

Article 2/ Điều 2: Securities trading and Custody account/ Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán

2.1. The securities trading and custody account is opened according to the Agreement under the name of the Client and the Client agrees to fully provide information that are original, accurate, and truthful and provides voluntarily/ Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán được mở theo Hợp đồng do Khách hàng đứng tên chủ tài khoản và Khách hàng cam đoan các thông tin cung cấp là đầy đủ, trung thực, chính xác và cung cấp một cách tự nguyện.

2.2. The securities trading and custody account when opened according to the Agreement will include 01 (one) regular securities trading sub-account and other securities trading sub-accounts such as a margin trading sub-account, etc. when opened according to the Agreement's appendices and the Client's requests will be securities trading sub-accounts that belong to this securities trading account. Cash balance and securities balance are managed on sub-accounts that belong to Client's securities trading and custody account, in order to serve Client's securities trading activities at BVSC. The Client authorizes BVSC to exercise the contents below/Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán được mở theo hợp đồng này sẽ bao gồm 01 (một) tiểu khoản giao dịch chứng khoán thông thường và các tiểu khoản giao dịch chứng khoán khác gồm tiểu khoản giao dịch ký quỹ .v.v. khi được mở theo các phụ lục hợp đồng và đề nghị của khách hàng sẽ là các tiểu khoản thuộc tài khoản giao dịch chứng khoán này. Số dư tiền, chứng khoán được quản lý trên các tiểu khoản thuộc Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán của Khách hàng nhằm phục vụ hoạt động giao dịch chứng khoán của Khách hàng được thực hiện tại BVSC. Khách hàng ủy quyền cho BVSC thực hiện các nội dung sau:

- Block and cancel blockages of cash and securities in the sub-accounts that belong to Client's securities trading and custody account/ Phong toả/hủy phong toả tiền, chứng khoán trên các tiểu khoản thuộc Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán theo lệnh giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- Pay cash and securities according to Client's results of securities transactions/ Thanh toán tiền, chứng khoán theo kết quả giao dịch mua bán chứng khoán của Khách hàng.
- Pay transaction fee, tax, and other fees according to Client's results of securities transactions/ Thanh toán phí giao dịch, thuế và các khoản phí khác theo kết quả giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- Pay liabilities that arise from securities trading activities and/or arise from requests and commitments, agreements that are made between Client, BVSC and other organizations (if any), suitable to related current provisions of the Law/

Thanh toán các nghĩa vụ nợ khác xuất phát từ hoạt động kinh doanh chứng khoán và/hoặc phát sinh theo yêu cầu và các cam kết, thỏa thuận khác của khách hàng với BVSC và các tổ chức khác (nếu có) phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành có liên quan.

Article 3/ Điều 3: Securities trading deposit account/ Tài khoản tiền gửi thanh toán giao dịch chứng khoán (TKTGTT).

In the case with Client uses a securities trading deposit bank account to pay for online trading at BVSC, Client commits to/ Trong trường hợp Khách hàng sử dụng tài khoản tiền gửi tại ngân hàng để thanh toán giao dịch trực tuyến tại BVSC. Khách hàng cam kết:

3.1 Certify Client's use of the securities trading deposit bank account in order to exercise Client's securities trading/ xác nhận về việc sử dụng TKTGTT của Khách hàng mở tại ngân hàng để thực hiện thanh toán các giao dịch chứng khoán của Khách hàng.

3.2 Authorizes BVSC being on behalf of the Client and request the bank (where the securities trading deposit account is opened at) to exercise these contents/ Ủy quyền cho BVSC thay mặt Khách hàng yêu cầu Ngân hàng (nơi Khách hàng mở TKTGTT) thực hiện các nội dung sau:

- Look up information of the securities trading deposit account/ Tra cứu thông tin về TKTGTT.
- Block/ cancel blockage of cash in the securities trading deposit account according to Client's trading orders/ Phong toả/hủy phong toả tiền trên TKTGTT theo lệnh giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- Block all the money in the securities trading deposit account when BVSC can't connect with the bank where the account is opened online/ Phong tỏa toàn bộ tiền trên TKTGTT khi BVSC không thể kết nối thanh toán trực tuyến với Ngân hàng nơi Khách hàng mở TKTGTT.
- Pay cash according to Client's results of securities transactions/ Thanh toán tiền theo kết quả giao dịch mua bán chứng khoán của Khách hàng.
- Pay trading fee, personal income tax according to results of securities transactions and other taxes, fees (if any) according to provisions of the Law/ Thanh toán phí giao dịch, thuế TNCN theo kết quả giao dịch chứng khoán và các khoản thuế, phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- Pay liabilities arisen from requests and liabilities arisen from Agreement/ Contract between Client and BVSC and/or any other third party/ Thanh toán các nghĩa vụ nợ khác phát sinh theo yêu cầu và các nghĩa vụ nợ phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận của Khách hàng với BVSC và/hoặc bên thứ ba khác.
- Receive distribution of cash of securities trading, dividends and other rights with money arisen from securities balance in the securities trading account that Client opened at BVSC/ Nhận phân bổ tiền bán chứng khoán, cổ tức và các quyền khác bằng tiền phát sinh từ số dư chứng khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại BVSC.

3.3 Client commits to oblige to BVSC's regulations and Bank where the securities trading deposit account is opened in connecting for online payment between the securities trading account and the securities trading deposit account/ Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định của BVSC và Ngân hàng nơi mở TKTGTT trong việc kết nối thanh toán trực tuyến giữa Tài khoản giao dịch chứng khoán và TKTGTT.

Article 4/ Điều 4: Securities transactions/ Giao dịch chứng khoán

4.1. Client performs the buying/selling of securities by directly placing a trading order (using the printed forms provided by BVSC) at a BVSC transaction point, or by placing an order using other methods such as: phone, fax, SMS, or the Internet. When using these methods to place an order, Client needs to register according to BVSC's regulations/ Khách hàng thực hiện mua/ bán chứng khoán bằng cách trực tiếp đặt lệnh giao dịch (theo mẫu in sẵn do BVSC cung cấp) tại địa điểm giao dịch của BVSC hoặc đặt lệnh qua các hình thức khác :

điện thoại, fax, SMS hoặc Internet. Khi đặt lệnh qua các hình thức trên, Khách hàng phải làm thủ tục đăng ký theo quy định của BVSC.

4.2. Deposit ratio: When placing a selling order, Client needs to have enough securities balance placed for selling in the account. When placing a buying order, Client's cash balance in the account has to satisfy all conditions regarding deposit ratio according to BVSC's regulations/Tỷ lệ ký quỹ: Khi đặt lệnh bán chứng khoán, Khách hàng phải có đủ số lượng chứng khoán đặt bán trên tài khoản. Khi đặt lệnh mua chứng khoán, số dư tiền gửi trên tài khoản Khách hàng phải đáp ứng các điều kiện về tỷ lệ ký quỹ theo quy định của BVSC.

4.3. When a transaction order has been placed, modification and/or cancellation of the transaction order upon the Client's request is accepted only if the transaction order has not yet matched and the modification and/or cancellation complies with applicable regulations on securities trading of the State Securities Commission and the Stock Exchanges, and the modification and/or cancellation of orders are sent during the required time limit of BVSC/Khi lệnh giao dịch đã được đặt, việc sửa đổi hoặc hủy bỏ lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng chỉ được thực hiện trong trường hợp Khách hàng chưa khớp lệnh giao dịch và việc sửa đổi hoặc hủy bỏ này phù hợp với Quy định hiện hành về giao dịch chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở/ Trung tâm giao dịch chứng khoán, đồng thời, lệnh sửa đổi hoặc hủy bỏ giao dịch được gửi trong thời gian quy định của BVSC.

4.4. BVSC is responsible for executing transaction orders as placed by the Client. These transaction orders have to comply with the Laws and within the scope of BVSC's business license/BVSC có nghĩa vụ thực hiện các giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng. Những yêu cầu này phải tuân thủ các quy định của pháp luật và trong phạm vi giấy phép hoạt động kinh doanh của BVSC.

4.5. In case the Client's transaction orders are matched, the purchased stocks and/or sales proceeds will be entered into the Client's Account or Client's securities trading deposit bank account on Settlement Date/Trường hợp lệnh giao dịch chứng khoán của Khách hàng được khớp, số chứng khoán mua được và (hoặc) số tiền thu về từ việc bán chứng khoán của Khách hàng sẽ về Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng hoặc Tài khoản tiền gửi thanh toán của Khách hàng tại ngân hàng vào ngày thanh toán bù trừ.

4.6. The Client agrees to pay brokerage fees as announced by BVSC and allows BVSC itself or authorizes the Bank to execute the settlement on the Account held by the Client at BVSC or at the Bank/Khách hàng chấp nhận mức phí giao dịch do BVSC công bố và đồng ý cho phép BVSC tự mình hoặc ủy quyền cho Ngân hàng thực hiện việc thanh toán bù trừ trên tài khoản đứng tên Khách hàng mở tại BVSC hoặc tại Ngân hàng.

4.7. In case BVSC is the buying party in odd-lot transaction with the Client, BVSC announces the price for odd-lot transaction and will not charge brokerage fee/Trong trường hợp BVSC là bên mua trong các giao dịch lẻ với Khách hàng, BVSC thông báo giá mua chứng khoán lẻ và không thu phí môi giới.

Article 5/ Điều 5: Authorization/ Ủy quyền

In the case that Client wants to authorize a Third party to exercise the rights and responsibilities that are related to Client's account, Client needs to establish authorization according to current provisions of the Law. Authorization content and scope need to be written clearly on the Authorization Form. Client commits to be fully responsible of the authorization and will not have any complaints regarding all actions that the authorized person exercises on behalf of the Client within the authorized content/ Trong trường hợp Khách hàng muốn ủy quyền cho Bên thứ ba thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến tài khoản của mình, Khách hàng phải lập ủy quyền theo quy định của pháp luật hiện hành. Nội dung và phạm vi ủy quyền phải được ghi rõ trong Giấy ủy quyền. Khách hàng cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền và không có bất cứ khiếu nại nào về mọi hành vi mà người được ủy quyền nhân danh Khách hàng thực hiện trong phạm vi nội dung đã ủy quyền.

Article 6/Điều 6: Rights and Obligations of Client/Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

6.1. To have the valid ownership of the securities that are trusted to be held by BVSC/ Sở hữu hợp pháp chứng khoán đã ủy thác cho BVSC giữ lưu ký do BVSC thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng.

6.2. To have a right to choose the Bank where the securities online trading deposit account is opened – within the list of Banks that are associated with BVSC/Được quyền lựa chọn Ngân hàng mở tài khoản tiền gửi thanh toán giao dịch trực tuyến trong danh sách các Ngân hàng liên kết với BVSC.

6.3. To place selling/buying orders, correct or cancel transaction orders in accordance with the existing applicable regulations/Đặt lệnh mua/ bán chứng khoán, sửa đổi hoặc hủy bỏ lệnh giao dịch theo đúng Quy định hiện hành.

6.4. To enjoy valid income arising from the number of securities deposited at BVSC, including: dividend, bond interest, bonus shares, etc in accordance with the laws/Được hưởng các thu nhập hợp pháp phát sinh từ số chứng khoán của mình lưu giữ tại BVSC bao gồm: cổ tức, lãi trái phiếu, cổ phiếu thưởng... theo Quy định của pháp luật.

6.5. To be informed dully about the results of securities transactions conducted under Client's authorization. In the case which after 3 working days since BVSC informs Client and Client has no queries, the information is deemed to be correct./Được BVSC thông báo đầy đủ về kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán mà Khách hàng đã ủy quyền. Trường hợp sau 03 ngày làm việc kể từ ngày BVSC thông báo mà Khách hàng không có ý kiến thắc mắc phản hồi thì mặc nhiên thông báo đó là đúng.

6.6. To be authorized fully or in part a Third Party to conduct transactions on the account in accordance with BVSC regulations./ Được ủy quyền toàn phần hoặc từng phần cho Bên thứ ba thực hiện giao dịch trên tài khoản theo Quy định của BVSC.

6.7. Automatically accept and conduct securities transactions exercised by BVSC in line with the orders of Client or Client's authorized person/ Mặc nhiên chấp nhận và thực hiện kết quả giao dịch chứng khoán được thực hiện bởi BVSC phù hợp với lệnh đặt của Khách hàng hoặc người do Khách hàng ủy quyền.

6.8. To have rights to withdraw fully or in part securities deposited in the trading account when Client no longer wishes to trade or upon termination of the Agreement/ Được rút toàn bộ hoặc một phần chứng khoán trong tài khoản giao dịch khi không có nhu cầu giao dịch hoặc khi chấm dứt Hợp đồng.

6.9. Dully fill the information in the application for account opening and undertake that the information is true and commensurate with the current applicable laws. Upon the occurrence of any changes related to the provided information, Client is responsible for informing BVSC to record the changes and shall incur any losses due to incorrect or outdated information/Kê khai đầy đủ thông tin vào hồ sơ đề nghị mở tài khoản và cam đoan những thông tin này là chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào liên quan đến các thông tin đã cung cấp, Khách hàng phải thông báo ngay để BVSC điều chỉnh cũng như chấp nhận mọi thiệt hại phát sinh do lỗi thông tin sai lệch hay thay đổi thông tin đã không được cập nhật.

6.10. Clients undertake that the information provided in this Agreement and other enclosed documents are completed and accurate. Clients must inform BVSC upon any changes and shall incur any losses due to incorrect or outdated information./ Khách hàng cam đoan những thông tin được nêu tại bản Hợp đồng này cũng như các tài liệu kèm theo là hoàn toàn đầy đủ, chính xác. Khách hàng phải thông báo cho BVSC khi có những thay đổi liên quan đến các thông tin đã cung cấp cũng như chấp nhận mọi thiệt hại phát sinh do lỗi thông tin sai lệch hay thay đổi thông tin đã không được cập nhật.

6.11. To look into and undertake to comply with regulations provided by the laws, administrative authorities of the stock market and BVSC in relation to securities trading./ Nghiên cứu và cam kết tuân thủ các Quy định của pháp luật, các Quy định của các tổ chức quản lý thị trường chứng khoán và các Quy định của BVSC trong hoạt động giao dịch chứng khoán.

6.12. To authorize the Bank where the securities online trading deposit account is opened to pay BVSC trading fees, custody fee, and other fees according to provisions of the Law regarding transactions and custody that BVSC exercises upon Client's request /Ủy quyền cho Ngân hàng nơi mở tài khoản tiền gửi thanh toán giao dịch trực tuyến thanh toán cho BVSC các khoản phí giao dịch, phí lưu ký và các khoản phí khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch.

Article 7/ Điều 7: Rights and Obligations of BVSC/ Quyền và nghĩa vụ của BVSC

7.1. To receive the service fee and other payments for the services provided by BVSC in conformity with regulations provided by the laws and BVSC's regulations/Được hưởng phí dịch vụ và các khoản khác từ các dịch vụ BVSC cung cấp cho Khách hàng phù hợp với Quy định của pháp luật và quy định của BVSC.

7.2. To request Bank where Client opens securities online trading deposit account to extract money from Client's account to settle payments such as money used to buy securities, trading fee, custody fee and others (if any)/ Được quyền yêu cầu Ngân hàng nơi Khách hàng mở tài khoản tiền gửi giao dịch trực tuyến trích tiền trong tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho các khoản tiền như tiền mua chứng khoán, phí giao dịch, phí lưu ký và các nghĩa vụ khác (nếu có).

7.3. If Client conducts securities transactions which occurs violations of money laundering regulations, BVSC has the right to refuse any securities transactions along and block Client's trading account in accordance with current provisions of the Law (if any) or requests of the competent State authority/Trong trường hợp Khách hàng thực hiện các giao dịch chứng khoán mà có những dấu hiệu về vi phạm các quy định Pháp luật về Phòng chống rửa tiền thì BVSC hoàn toàn có quyền từ chối thực hiện các giao dịch của Khách hàng và phong tỏa Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại BVSC theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có) hoặc theo yêu cầu cơ của quan quản lý nhà nước có thẩm quyền /

7.4. To conduct securities transactions in accordance with Client's requests and regulations provided by the laws and this Agreement Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng phù hợp với các Quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

7.5. To provide account information and securities trading results upon Client's request/ Cung cấp thông tin về tài khoản và kết quả giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng.

7.6. To provide invoices for settlement of trading fees in line with Client's request when there are trading fees incurred in the month/ Cung cấp hóa đơn thanh toán phí giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng khi Khách hàng phát sinh phí giao dịch trong tháng.

7.7. To keep Client's securities in accordance with regulations on securities custody/ Lưu giữ chứng khoán của Khách hàng theo đúng quy định về lưu ký chứng khoán.

7.8. To keep confidential Client's information, unless otherwise it is obligatory to provide the information under the laws/Giữ bí mật các thông tin về Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

7.9. Not to use Client's securities without Client's consent unless requested by the competent State authority/Không được sử dụng chứng khoán của Khách hàng nếu không có sự đồng ý của Khách hàng trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7.10. To compensate for the damages caused to Client in accordance with the laws if the damages incur due to BVSC's fault/ Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật nếu các thiệt hại phát sinh do lỗi của BVSC.

7.11. Unilaterally terminate this Agreement if Client violates the terms and conditions of this Agreement/ Đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi Khách hàng vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng này.

Article 8/Điều 8: Claims and Commitments/Khẳng định và cam kết

8.1. Client confirms that he/she has dully researched into the regulations on securities trading, clearly understands regulations on placing order and securities trading, and also understands that the price of stock fluctuations constantly and securities investment is a highly risky activity. Therefore, Client is fully responsible and accepts all risks that placed orders bring about according to Client's order, value of all stocks in the account is opened according to agreements in this Contract/Khách hàng thừa nhận rằng đã nghiên cứu kỹ các quy định về giao dịch chứng khoán, hiểu rõ quy định về đặt lệnh và giao dịch chứng khoán đồng thời hiểu rõ việc giá cả chứng khoán luôn luôn biến động và hoạt động đầu tư chứng khoán là kênh đầu tư mang

tính rủi ro cao. Vì vậy, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với các giao dịch được thực hiện theo đúng lệnh của Khách hàng đặt, giá trị của tất cả các chứng khoán trên tài khoản được mở theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

8.2. By signing this Agreement, Client confirms that BVSC has fully informed the Client about BVSC's functions, business license, business registered activities, chartered capital by BVSC and details of BVSC's legal representative for signing this Agreement/ Khi ký tên vào Hợp đồng này, Khách hàng thừa nhận BVSC đã thông báo đầy đủ với Khách hàng về chức năng, Giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh vốn điều lệ, người đại diện BVSC ký kết Hợp đồng này.

8.3. Client confirms that upon signing this Agreement, Client has been instructed by BVSC about trading and order-placing methods. Client is also aware that the news, analysis and recommendations by BVSC are for reference purpose and Client will be fully responsible for their decisions./ Khách hàng thừa nhận rằng vào thời điểm ký kết Hợp đồng này, Khách hàng đã được BVSC hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh. Khách hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn... của BVSC chỉ mang tính chất tham khảo và Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

8.4. Client recognizes that placing orders via such means as phone or internet always incur possible risks due to systematical defects or any third party's fault. Therefore, upon placing orders in such ways, Client undertakes to accept all risks, losses and damages incurred due to systematical defects or any third party's fault and not due to BVSC's fault. Clients commits to not file lawsuits against BVSC with these faults/ Khách hàng thừa nhận rằng, việc đặt lệnh thông qua các phương tiện như điện thoại, mạng Internet luôn tồn tại những rủi ro do lỗi của hệ thống hoặc do bất kỳ bên thứ ba nào khác. Vì vậy, khi thực hiện đặt lệnh theo các hình thức này, Khách hàng cam kết mặc nhiên chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại phát sinh do lỗi của hệ thống, đường truyền hoặc do bất kỳ bên thứ ba nào khác và không phải do lỗi chủ quản của BVSC. Khách hàng cam kết không khiếu kiện đối với những lỗi kể trên.

8.5. The Parties agree that Client is entitled to lodge complaints and request for checking account balance as well as the transaction entries that occur within twelve (12) months since the date of the transaction. After this time-limit ends, BVSC has the right to refuse any complaints and requests for checking by Client. Any expenses due to the checking will be incurred by Client./ Các bên thống nhất rằng, Khách hàng được quyền khiếu nại và đề nghị tra soát giao dịch cũng như các chi tiết phát sinh giao dịch trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày phát sinh giao dịch. Sau thời hạn này, BVSC có quyền từ chối yêu cầu giải quyết khiếu nại và tra soát của Khách hàng. Mọi chi phí phát sinh từ việc tra soát số dư và các chi tiết phát sinh giao dịch sẽ do Khách hàng chịu.

Article 9/Điều 9: Settlement of Dispute/Giải quyết tranh chấp

Any disputes arising from the execution of the Agreement or of relation to the Agreement shall be settled by amicable negotiations between the Parties. In case of failure to reach a settlement via negotiation, disputes will be referred to be solved at authorized Court according to provisions of the Law/ Tất cả các tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết trước tiên trên cơ sở thương lượng hòa giải. Trong trường hợp thương lượng hòa giải không thành, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Article 10/ Điều 10: Validity of Contract/ Hiệu lực Hợp đồng

10.1. This Agreement is effective from the signing date. Any amendment and/or addition must be agreed on by both parties and expressed by a Contract Appendix/ Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng phải được sự thống nhất của cả hai bên và thể hiện bằng văn bản Phụ lục Hợp đồng.

10.2. This Agreement shall be terminated in the following cases/ Hợp đồng có thể được chấm dứt trong các trường hợp:

- The Client requires to terminate the Agreement and BVSC accepts the request/ Khách hàng yêu cầu chấm dứt Hợp đồng và được BVSC chấp thuận;

- The Client breaches the obligations pursuant to this Agreement and the stock market leads BVSC to consider the need to terminate the Agreement/Khách hàng vi phạm nghĩa vụ của Hợp đồng và thị trường

chứng khoán dẫn đến việc BVSC xét thấy cần chấm dứt Hợp đồng

10.3. In the case of separation, split and merger, BVSC will talk internally with the related parties to continue implementing the

Agreement./Trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, BVSC tiến hành thương lượng nội bộ với các bên nhân chia, tách, hợp nhất để xác định bên nào sẽ tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

**3. REGISTERING UTILITY SERVICES FOR SECURITIES TRADING AT BVSC
ĐĂNG KÝ CÁC DỊCH VỤ TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GDCK TẠI BVSC**

We request to use online securities trading services and other services as below (these services are applied to all sub-accounts that belong to the securities trading and custody account) / Đề nghị BVSC cho phép tôi/chúng tôi được đăng ký sử dụng dịch vụ GDCK trực tuyến và các tiện ích (các dịch vụ này áp dụng trên tất cả tài khoản thuộc Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán) sau *:

(1)	PLACE ORDERS VIA PHONE / Đặt lệnh qua điện thoại: 04.3928.8888. PASSWORD/Mật khẩu:.....	(8)	INFORM TRADING RESULTS VIA SMS/Thông báo khớp lệnh qua SMS
(2)	PLACE ORDERS ONLINE/Đặt lệnh trực tuyến	(9)	INFORM TRADING RESULTS VIA EMAIL/Thông báo khớp lệnh qua email
(3)	ONLINE MONEY ADVANCE SERVICE/Ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến	(10)	RECEIVE REPORT OF ORDER TRADING BOOK VIA EMAIL/Nhận sao kê hàng tháng qua email
(4)	AUTOMATIC MONEY ADVANCE SERVICE/ Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động	(11)	RECEIVE BVSC NEWSLETTER VIA EMAIL/Nhận báo cáo số lệnh giao dịch qua mail
(5)	ONLINE MONEY TRANSFER/Chuyển khoản tiền trực tuyến	(12)	RECEIVE BVSC REPORT VIA EMAIL/Nhận bản tin BVSC qua email
(6)	REGISTER TO EXERCISE THE RIGHT TO BUY ONLINE/Đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến	(13)	Register for all listed services/Đăng ký hết các dịch vụ tại: (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12)
(7)	ONLINE LOOK UP OF ACCOUNT INFORMATION/Tra cứu thông tin tài khoản trực tuyến		

Register beneficiary accounts for money transfer / Tài khoản đăng ký chuyển khoản tiền:

Account 1/Tài khoản 1	Account 2/Tài khoản 2	Account 3/Tài khoản 3
Account holder/Tên TK:.....	Account holder/Tên TK:.....	Account holder/Tên TK:.....
ID no./CMT:.....(*)	ID no./CMT:.....(*)	ID no./CMT:.....(*)
Issue date/Ngày cấp:...../...../.....	Issue date/Ngày cấp:...../...../.....	Issue date/Ngày cấp:...../...../.....
Issue place/Nơi cấp(*)	Issue place/Nơi cấp(*)	Issue place/Nơi cấp(*)
Account no./Số TK:.....	Account no./Số TK:.....	Account no./Số TK:.....
At bank/Mở tại NH:.....	At bank/Mở tại NH:.....	At bank/Mở tại NH:.....
Branch/Chi nhánh:.....	Branch/Chi nhánh:.....	Branch/Chi nhánh:.....
Province/City/Tỉnh/TP:.....	Province/City/Tỉnh/TP:.....	Province/City/Tỉnh/TP:.....

(*) When account holder is not party A / Khi chủ tài khoản chuyển tiền không phải là bên A

Clients who register to use services (3), (5), (6) will choose the method of confirming passwords by / Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ, (3), (5), (6) đăng ký lựa chọn hình thức xác thực mật khẩu bằng:

- SMS: Phone number that receives authenticated password / SMS: Số điện thoại nhận mật khẩu xác thực:.....
- Token card / Thẻ bảo mật.

Client commits to have researched and been duly instructed by BVSC of the services listed. Client is fully aware of the risks that may arise while using these services and commits to adhere to the guidelines in section (4) of this Agreement. / Khách hàng cam kết đã tìm hiểu và được BVSC hướng dẫn đầy đủ về các dịch vụ nêu trên. Khách hàng hoàn toàn ý thức được những rủi ro có thể phát sinh khi sử dụng dịch vụ và cam kết thực hiện các quy định tại mục (4) của Hợp đồng này.

4.1 SERVICE REGISTRATION PROCEDURES/THỦ TỤC ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ

4.1.1. Client's procedures/Thủ tục đăng ký của Khách hàng

- To register for the services, Client must register to use online trading services via the enclosed registration form with the Online trading service agreement signed by both BVSC and the Client. / *Để đăng ký dịch vụ, Khách hàng phải có Đơn đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến (Đơn đăng ký) kèm theo Thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến giữa BVSC và Khách hàng.*
- Client signs in the box to register for the services to be provided by BVSC such as: Place orders via Phone, Place orders online, Inform trading results via SMS, Online look up of account information, Inform trading results via email, Receive monthly statements via email, Receive report of order trading book via email, Receive BVSC Newsletter via email, Automatic money advance service / *Khách hàng điền và ký tên tương ứng với dịch vụ đăng ký để được BVSC cung cấp như: Đặt lệnh qua điện thoại, Đặt lệnh trực tuyến, Thông báo khớp lệnh qua SMS, Tra cứu thông tin tài khoản trực tuyến, Ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến, Chuyển khoản tiền trực tuyến, Đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến, Thông báo khớp lệnh qua email, Nhận sao kê hàng tháng qua email, Nhận báo cáo số lệnh giao dịch qua email, Nhận bản tin BVSC qua email, Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động.*
- Client registers the password for placing orders via phone, as well as the mobile phone number or email address for receiving notice of trading results via SMS, the online trading password and other notices from BVSC (if any). After registration and receipt of the online trading password, Client can change the password through the online trading system. / *Khách hàng đăng ký mật khẩu đặt lệnh qua điện thoại, số điện thoại di động, email sử dụng cho dịch vụ thông báo khớp lệnh qua SMS và nhận mật khẩu đặt lệnh trực tuyến và thông tin từ BVSC (nếu có). Sau khi đăng ký và nhận được mật khẩu đặt lệnh trực tuyến, khách hàng có thể tự đổi mật khẩu qua hệ thống giao dịch trực tuyến.*
- With the online money advance service, money transfer service, and online registration of purchase rights, Client must choose the form to authenticate the password by using the Token card or receiving the authenticated password via SMS. In the case of SMS, Client registers the phone number to receive verification passwords. / *Đối với giao dịch ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến, chuyển khoản tiền và đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến, khách hàng phải lựa chọn hình thức xác thực mật khẩu bằng Thẻ bảo mật hoặc nhận mật khẩu xác thực qua tin nhắn SMS. Trường hợp xác thực bằng Thẻ bảo mật, Khách hàng phải làm thủ tục mua Thẻ bảo mật (token) và đăng ký mã token, ngày nhận token. Trường hợp xác thực bằng SMS, Khách hàng phải đăng ký số điện thoại nhận mật khẩu xác thực.*
- Client fills in the information for the beneficiary account(s) to use the online money transfer service. / *Khách hàng đăng ký thông tin tài khoản và ngân hàng để sử dụng dịch vụ chuyển khoản tiền trực tuyến.*

4.1.2. BVSC's procedures / Thủ tục của BVSC

- Transaction staff checks all the information and signature of the Client on the Application form and the Online Trading Service Agreement. / *Cán bộ giao dịch kiểm tra lại toàn bộ thông tin và chữ ký của Khách hàng ở Phiếu đăng ký và Thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến.*
- Transaction staff informs the phone number to receive transaction orders from Client and completes procedures to obtain the Token and hand over the Token to the Client or updates the mobile phone number to receive the verification password for the Client according to the contents in the Application form and the Online Trading Service Agreement. / *Cán bộ giao dịch thông báo số điện thoại chỉ định nhận lệnh giao dịch cho khách hàng. Làm thủ tục đăng ký Thẻ bảo mật và bàn giao Thẻ bảo mật hoặc cập nhật số điện thoại đăng ký nhận mật khẩu xác thực cho Khách hàng theo nội dung Phiếu đăng ký và Thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến.*
- Transaction staff double checks the information regarding phone number, website address, email address, bank account number, Token, etc. with Client and instructs Client on how to use the services. / *Cán bộ giao dịch kiểm tra lại với Khách hàng các thông tin về số điện thoại di động, website tra cứu giao dịch, email, số tài khoản tại Ngân hàng, Thẻ bảo mật... đồng thời hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ.*

4.2 CLIENT'S COMMITMENTS / CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

4.2.1 Place orders via phone / Đặt lệnh qua điện thoại

- Client must call the phone number appointed and provide sufficient information. Client agrees to let BVSC record these phone conversations and accepts that these records will be legal proof and may be used to resolve disputes, if any. Client is also responsible for keeping confidential the phone number provided by BVSC and the registered password for placing orders. / *Khi khách hàng có nhu cầu đặt lệnh sẽ phải thực hiện gọi điện theo đúng số điện thoại chỉ định, cung cấp đầy đủ thông tin và đồng ý để BVSC ghi âm lại các cuộc đàm thoại gọi tới khi đặt lệnh, chấp nhận đây là bằng chứng pháp lý để giải quyết tranh chấp phát sinh nếu có. Đồng thời bảo mật số điện thoại BVSC cung cấp và mật khẩu đặt lệnh qua điện thoại đã đăng ký.*
- Any orders via phone, which are conducted in conformity with BVSC trading procedures, will have equal validity with orders directly placed at BVSC's headquarter or transaction offices. / *Mọi lệnh giao dịch thực hiện qua điện thoại khi thực hiện theo đúng quy trình giao dịch của BVSC có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với lệnh giao dịch thực hiện trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của BVSC.*
- Client acknowledges and accepts that this service is aimed at facilitating Client's transactions, that there can be mistakes in the transactions and that others may assume Client's name to place orders via phone; therefore, Client must protect the confidentiality of the trading password and follow BVSC's regulations on trading via phone. / *Khi thực hiện giao dịch qua điện thoại, khách hàng thừa nhận và chấp nhận rằng đây là dịch vụ BVSC cung cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng giao dịch và có thể có những nhầm lẫn phát sinh trong giao dịch và khách hàng có thể bị mạo danh qua điện thoại để thực hiện giao dịch do đó khách hàng cần phải giữ bí mật về mật khẩu giao dịch và tuân thủ các quy định của BVSC về giao dịch qua điện thoại.*
- Client is responsible for checking directly and following closely the account balance and movements of the trading account and will inform BVSC in a timely manner of any mistakes in the course of trading over the phone. If BVSC does not receive any feedback or claims from Client within 05 working days, the results of the transactions executed via the phone will automatically be deemed as correct. / *Khách hàng có trách nhiệm thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch và*

kip thời phản ánh cho BVSC những sai sót phát sinh nếu có trong quá trình thực hiện giao dịch qua điện thoại. Nếu trong vòng 05 ngày làm việc mà BVSC không nhận được bất kỳ sự phản ánh, khiếu nại nào từ phía Khách hàng thì kết quả giao dịch qua điện thoại được mặc nhiên xác định là đúng.

- In the event that BVSC recognizes that placing orders via the phone does not assure safety for either BVSC or the Client, BVSC reserves the right to terminate the service and will inform the Client by written notice. / Trong trường hợp nhận thấy việc thực hiện giao dịch qua điện thoại không đảm bảo an toàn cho cả BVSC và khách hàng, BVSC có quyền chấm dứt việc cung cấp dịch vụ đặt lệnh qua điện thoại và sẽ thực hiện thông báo cho khách hàng bằng văn bản.
- All orders placed via the phone of the authorized person in conformity with the scope of authorization and all orders placed via the phone of the account holder have equal validity. The account holder is completely responsible for the transactions. / Tất cả các lệnh giao dịch qua điện thoại của người được ủy quyền phù hợp với phạm vi được ủy quyền và lệnh giao dịch qua điện thoại của chủ tài khoản đều có giá trị pháp lý như sau. Chủ tài khoản hoàn toàn chịu trách nhiệm với những giao dịch đó.

4.2.2 Place orders online / Đặt lệnh trực tuyến

- Client places order online at the address of <http://www.bvsc.com.vn> with the registered trading password. / Khách hàng đặt lệnh giao dịch trực tuyến tại địa chỉ <http://www.bvsc.com.vn> theo mật khẩu đặt lệnh trực tuyến đã đăng ký.
- Any trading orders placed via the online trading system in accordance with BVSC's procedures have equal validity with trading orders executed at BVSC's head office or other trading locations. / Mọi lệnh giao dịch thực hiện qua hệ thống giao dịch trực tuyến khi thực hiện theo đúng quy trình của BVSC có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với lệnh giao dịch thực hiện trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của BVSC.
- Client acknowledges that during the execution of orders, there can be mistakes and errors caused by Client's operations. Client will be fully responsible for their operations. / Khách hàng thừa nhận trong quá trình thao tác đặt lệnh có thể dẫn đến nhầm lẫn, sai sót gây ra bởi chính thao tác của Khách hàng. Khách hàng sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với các thao tác của mình.
- Client's online orders will only be confirmed and transferred to the Stock Exchange when there is enough cash and/or freely transferable stocks to settle 100% of the orders placed. / Các lệnh đặt trực tuyến của Khách hàng chỉ được xác nhận và chuyển vào SGDCK khi trong tài khoản có đủ tiền và/hoặc chứng khoán được tự do giao dịch đủ thanh toán 100% lệnh đặt.
- Client is liable for all commitments made between him/her and BVSC prescribed in the Agreement for opening a securities trading account, appendices of the Agreement, Application form and other commitments (if any). / Khách hàng có nghĩa vụ tuân thủ tất cả những cam kết được ký giữa khách hàng và BVSC tại Hợp đồng mở tài khoản và các Phụ lục hợp đồng, Giấy đề nghị và cam kết khác (nếu có).
- In the process of placing orders online, Client will duly comply with and apply BVSC's instructions on trading support and confidentiality enhancement. / Trong quá trình thực hiện đặt lệnh giao dịch trực tuyến, Khách hàng sẽ tuyệt đối tuân thủ các hướng dẫn của BVSC và áp dụng tất cả các hướng dẫn của BVSC để hỗ trợ giao dịch và tăng cường bảo mật.

4.2.3 Receive order-matching results via SMS / Thông báo khớp lệnh qua SMS

- When there are trading results from the Hanoi Stock Exchange and the Ho Chi Minh Stock Exchange, the system will automatically send order-matching results to Client at the Client's registered mobile phone number. / Khi có kết quả giao dịch từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, hệ thống sẽ chủ động gửi kết quả khớp lệnh cho khách hàng vào số điện thoại di động Khách hàng đã đăng ký sử dụng dịch vụ.
- To query other information such as order-placing time, account information, market information, etc., Client must send an SMS according to a stipulated format to the phone exchange, which will then automatically reply to the Client. With each message sent out, a fee will be collected from the Client's phone account for the information provided. / Đối với những khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ để tra cứu các thông tin khác như: thông tin về thời gian đặt lệnh, thông tin về tài khoản, thông tin về thị trường..., khách hàng soạn tin nhắn theo cú pháp gửi đến tổng đài, tổng đài sẽ tự động nhắn tin lại cho quý khách. Với mỗi tin nhắn gửi đi quý khách sẽ bị trừ phí tra cứu thông qua thuê bao di động của khách hàng.
- When Client directly receives transaction results via SMS, Client acknowledges and accepts that they are order-matching results directly loaded from the Hanoi Stock Exchange and the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE); therefore, there may be mistakes in the transaction results. Client is responsible for promptly informing BVSC upon discovery of any erroneous results. If Client has no feedback within 03 (three) days or BVSC makes no denial of the trading results via SMS, the results will implicitly be deemed as correct by both Parties. / Khi trực tiếp nhận kết quả giao dịch qua SMS, khách hàng thừa nhận và chấp nhận rằng đây là kết quả khớp lệnh trực tiếp được tải về từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) nên có thể có những nhầm lẫn phát sinh trong kết quả giao dịch của khách hàng. Ngay khi phát hiện thấy kết quả giao dịch của mình bị sai lệch, khách hàng có trách nhiệm nhanh chóng thông báo với BVSC. Trong vòng 03 (ba) ngày nếu khách hàng không có ý kiến hoặc BVSC không có thông báo đính chính kết quả giao dịch thông qua dịch vụ SMS, kết quả đó được mặc nhiên hai bên thừa nhận là chính xác.

4.2.4 Online look up of account information / Tra cứu thông tin trên website

- The password to look up Client's account information on the Website will automatically be sent to the Email address that the Client registers. / Mật khẩu tra cứu thông tin tài khoản của Khách hàng trên Website sẽ được tự động gửi đến địa chỉ Email Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ.
- Client's account information will be ascertained at the website address: <http://www.bvsc.com.vn>. Account information includes: securities balance, trading book, account statement, etc. / Các thông tin tài khoản của khách hàng tra cứu trên mạng được truy cập tại địa chỉ website: <http://www.bvsc.com.vn>. Các thông tin tra cứu bao gồm: Số dư chứng khoán, số lệnh giao dịch, sao kê tài khoản.
- Client commits not to use provided passwords to copy, distribute and affect any data or information from BVSC's computer system. If Client violates the regulations, s/he will not be entitled to look up information on the website and will be held legally responsible. / Khách hàng cam kết không sử dụng mật khẩu được cấp để sao chép, phát tán và làm ảnh hưởng đến bất kỳ dữ liệu, thông tin nào từ hệ thống máy tính của BVSC. Trường hợp khách hàng vi phạm quy định sẽ không được quyền sử dụng dịch vụ tra cứu thông tin tài khoản và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

4.2.5 Online money advance service / Ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến

- After Client's order to sell securities is account matched until before the day the money is transferred to the account, Client advances money for BVSC online by logging in to <http://www.bvsc.com.vn> and certifies the request to advance money with the password

provided by the Token card or via SMS from BVSC's Online Trading Service. / Sau khi lệnh bán chứng khoán của khách hàng được báo khớp lệnh đến trước ngày tiền về tài khoản, Khách hàng thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến cho BVSC bằng cách truy cập địa chỉ website: <http://www.bvsc.com.vn> và xác nhận yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán bằng mật khẩu do The bảo mật hoặc tin nhắn từ hệ thống giao dịch trực tuyến của BVSC cung cấp.

- When advancing money online, Client implicitly authorizes BVSC to automatically extract money from Client's account and transfer to BVSC's on the day, or authorizes BVSC to request the Client's bank to send the securities advance trading money to BVSC's account without any other requests or documents. / Khi thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến, mặc nhiên Khách hàng cam kết ủy quyền cho BVSC tự động trích tiền từ tài khoản của Khách hàng về tài khoản của BVSC tại ngày tiền bán chứng khoán về tài khoản hoặc ủy quyền cho BVSC yêu cầu Ngân hàng nơi Khách hàng mở tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán, chuyển số tiền bán chứng khoán đã ứng trước về tài khoản của BVSC mà không cần bất kỳ yêu cầu hay chứng từ nào khác
- Client agrees and commits to pay to BVSC a service fee for the Online money advance service according to the current fee schedule announced for each period. / Khách hàng đồng ý và cam kết trả phí ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến cho BVSC theo biểu phí hiện hành do BVSC công bố theo từng thời kỳ. Khách hàng đồng ý trích phí ứng trước ngay từ ngày gửi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến.
- If the matched order mentioned above is cancelled for payment by the Vietnam Securities Depository for any reason, the Client will have to refund BVSC the amount of money that BVSC already paid (the advance) according to the regulation in 5.1, along with the fee and any arisen fee up to the time of refund according to BVSC's regulations. / Nếu kết quả khớp lệnh bán nói trên bị hủy thanh toán theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vì bất kỳ lý do gì thì Khách hàng sẽ phải hoàn trả lại cho BVSC khoản tiền BVSC đã thanh toán (ứng trước) theo quy định tại điểm 5.1 cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo quy định của BVSC.
- All Clients' requests for an online money advance when conducted in conformity with BVSC's trading procedures will have equal validity with requests made directly with written documents at BVSC's headquarters or transaction offices. / Mọi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến của Khách hàng khi thực hiện theo đúng quy trình của BVSC có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc Khách hàng ký Cam kết ứng trước tiền bán chứng khoán bằng văn bản trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của BVSC.

4.2.6 Automatic money advance service / Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động

- Client requests and accepts the usage of BVSC's Automatic money advance service on the basis of matched orders in cases of / Khách hàng đề xuất và đồng ý sử dụng dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động của BVSC trên cơ sở kết quả khớp lệnh bán chứng khoán trong trường hợp:
- Client uses any securities trading service in any sub-account belonging to the Securities trading and custody account, but Client does not have enough cash in sub-account to pay for that service (withdrawal or transfer of money from account, payment of loan principal and/or interest, fees for loan agreement, payment for purchases of securities transactions, implementation of securities buying rights, margin trading and other securities trading services, etc.) of BVSC, and / Khách hàng sử dụng bất kỳ dịch vụ giao dịch chứng khoán nào trên bất kỳ Tiểu khoản nào thuộc Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán mà Khách hàng không có đủ tiền mặt trên Tiểu khoản để thanh toán cho các dịch vụ đó (rút hoặc chuyển khoản tiền ra khỏi tài khoản, thanh toán nợ gốc và (hoặc) lãi, phí các khế ước vay, thanh toán tiền mua giao dịch chứng khoán, thực hiện quyền mua chứng khoán, giao dịch ký quỹ và các dịch vụ giao dịch chứng khoán khác, v.v.) của BVSC, và
- Client currently has the money from sale of securities waiting to be transferred into that sub-account. / Khách hàng đang có khoản tiền bán chứng khoán chờ về trên Tiểu khoản đó.
- BVSC allows Client to advance money automatically for sale of securities under the condition that BVSC will be able to benefit fully from Client's money from sale of securities in the situation mentioned above without any other requests/agreements from Client. / BVSC đồng ý cho Khách hàng tự động ứng trước tiền bán chứng khoán với điều kiện BVSC được toàn quyền thụ hưởng số tiền bán chứng khoán của Khách hàng trong trường hợp trên mà không cần có bất kỳ sự đồng ý/thỏa thuận nào khác từ phía Khách hàng.
- The automatically advanced money, after the advance fee has been deducted, will be exactly equal to the money needed to pay for the services mentioned above, but within the range of money from the sale of securities waiting to be transferred into the sub-account. / Số tiền ứng trước tiền bán chứng khoán tự động sau khi trừ phí ứng trước đúng bằng số tiền còn thiếu để thanh toán các dịch vụ nói trên nhưng giới hạn trong phạm vi số tiền bán chứng khoán chờ về.
- The money is advanced on the day that the Client requests the services mentioned above. / Ngày ứng trước tiền bán chứng khoán là ngày Khách hàng phát sinh các nhu cầu và sử dụng các dịch vụ nói trên.
- On the day of the money advance, according to the Application for cum Service Agreement of Account Opening for Securities trading, BVSC will automatically advance the money for the Client's sale of securities, ensuring that the advanced money paid after the advance service fee is deducted will be exactly equal to the money that the Client lacks in the Sub-account with arisen fees belonging to the Client's securities trading and custody account; additionally, BVSC automatically extracts money according to the Client's trading sub-account to collect the advance service fee according to BVSC's current regulations. / Tại ngày ứng trước tiền bán chứng khoán và theo nội dung của Đề nghị kèm Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này BVSC sẽ tự động thực hiện thanh toán việc ứng trước tiền bán chứng khoán của Khách hàng với giá trị đảm bảo Số tiền ứng trước tiền bán chứng khoán được thanh toán sau khi trừ Phí ứng trước bằng đúng số tiền Khách hàng còn thiếu vào Tiểu khoản có phát sinh thuộc Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán của Khách hàng; đồng thời BVSC tự động thực hiện trích tiền trên Tiểu khoản giao dịch của Khách hàng để thu Phí ứng trước theo mức phí quy định hiện hành của BVSC.
- On the day of matched order payment, Client implicitly authorizes BVSC to automatically transfer advanced money, which BVSC has already paid according to this Agreement's regulations, from the sub-account that uses the money advance service to BVSC's account. This transfer – similar to the extraction of the advance service fee according to this Agreement – will be implemented automatically by BVSC without any other agreement/acceptance or documents from Client. / Tại ngày thanh toán bù trừ của kết quả khớp lệnh bán chứng khoán, Khách hàng mặc nhiên ủy quyền cho BVSC được tự động trích Số tiền ứng trước tiền bán chứng khoán mà BVSC đã thanh toán theo quy định tại Hợp đồng này trên Tiểu khoản đã sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán để chuyển về tài khoản của BVSC. Việc trích số tiền này cũng như việc trích Phí ứng trước theo quy định tại Hợp đồng này sẽ được BVSC tự động thực hiện mà không cần bất kỳ sự đồng ý/thỏa thuận hay giấy tờ nào khác của Khách hàng.
- If a matched order is cancelled by the Vietnam Securities Depository for any reason, the Client will have to refund BVSC the amount

of money that BVSC already paid (the advance) according to this Agreement's regulations, along with the fee and any arisen fee up to the time of refund according to BVSC's regulations. / Nếu kết quả khớp lệnh bán bị hủy thanh toán theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vì bất kỳ lý do gì thì Khách hàng sẽ phải hoàn trả lại cho BVSC khoản tiền BVSC đã thanh toán (trước) theo quy định tại Hợp đồng này cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo quy định của BVSC.

- In all cases BVSC has the right to accept or deny the money advance service to the Client. / Trong mọi trường hợp BVSC có quyền chấp thuận hoặc từ chối thực hiện dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách hàng.

4.2.7 Transfer money online / Chuyển khoản tiền trực tuyến

- Client with an available balance can transfer cash online by accessing the website address: <http://www.bvsc.com.vn>, and confirms the transfer request using the password generated from the Token or from an SMS sent from BVSC's online trading system. / Khách hàng có số dư tiền được phép giao dịch trên tài khoản có thể thực hiện chuyển khoản tiền trực tuyến bằng cách truy cập địa chỉ website: <http://www.bvsc.com.vn> và xác nhận chuyển khoản tiền bằng mật khẩu do Thẻ bảo mật hoặc tin nhắn từ hệ thống giao dịch trực tuyến của BVSC cung cấp.
- Client can only transfer cash online within the limit of the available balance and the total amount of cash transfer for each execution doesn't exceed to five hundreds Vietnames dong (500 000 000 VND) or others regulated by BVSC at specific time / Khách hàng chỉ có thể thực hiện chuyển khoản tiền trực tuyến trong phạm vi số dư tiền được phép giao dịch trên tài khoản và Giá trị số tiền chuyển khoản tối đa đối với mỗi lần chuyển khoản không vượt quá năm trăm triệu Đồng Việt Nam (500 000 000 VND) hoặc một mức tối đa khác theo quy định của BVSC tại từng thời điểm đối với mỗi lần chuyển khoản trực tuyến.
- In the event that the Client requests to transfer cash online to a Beneficiary's bank account, the Beneficiary account number must be one of the three accounts that the Client has registered in the Application form for the online trading services and value added services. / Trường hợp Khách hàng gửi yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến vào Tài khoản của Bên nhận chuyển khoản mở tại Ngân hàng, số Tài khoản này phải nằm trong Danh sách 3 Tài khoản Khách hàng đã đăng ký tại Đơn đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến và các tiện ích.
- When sending Requests to transfer cash online, Client agrees to let BVSC deduct cash on his/her Securities Trading Account to transfer to a Beneficiary in accordance with the request. Client commits to take full responsibility for the accuracy of the information (name, account number and bank of the Beneficiary). / Khi gửi Yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến, Khách hàng đồng ý để BVSC thực hiện trích tiền trên Tài khoản GDCK để thực hiện chuyển cho Bên nhận chuyển khoản theo đúng yêu cầu. Khách hàng cam kết tự chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của các thông tin về tên, số tài khoản và nơi mở tài khoản của Bên nhận chuyển khoản.
- Client commits to pay and agrees that BVSC will deduct an amount of cash from the securities trading account to pay for the transfer fee in accordance with the fee tariff of the bank where BVSC opens on the basis of the cash transfer amount in line with the existing regulations of BVSC. / Khách hàng cam kết trả và đồng ý để BVSC trích tiền trên tài khoản giao dịch chứng khoán để thực hiện thanh toán phí chuyển khoản tiền theo mức phí Ngân hàng nơi BVSC mở tài khoản đã thu trên cơ sở số tiền Khách hàng đề nghị chuyển, phù hợp quy định hiện hành của BVSC.
- Any request for online cash transfer by the Client in accordance with BVSC has equal validity with any written requests for cash transfer directly signed by the Client at BVSC's head office or trading locations. / Mọi yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến của Khách hàng khi thực hiện theo đúng quy trình của BVSC có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc Khách hàng ký Yêu cầu chuyển khoản bằng văn bản trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của BVSC.
- Any request for online cash transfer shows the doubtful signs, BVSC has the right to ask Client to verify information in accordance with BVSC's request, Client is responsible for full providing accurate information in order to ensure that all of verification information are correct compared to its original online cash transfer request along with BVSC securities trading system. If the informations of verification information are different from its original online cash transfer request along with BVSC securities trading system, BVSC has the right to deny the execution / Đối với các yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến ra bên ngoài khi phát hiện thấy có dấu hiệu đáng ngờ thì BVSC có quyền yêu cầu Khách hàng xác nhận lại các thông tin về việc chuyển khoản tiền trực tuyến, căn cứ vào yêu cầu của BVSC. Khách hàng có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với BVSC cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu của BVSC đảm bảo các thông tin xác thực lại phải thống nhất với các thông tin theo yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến ban đầu của Khách hàng. Trong trường hợp các thông tin xác thực lại mâu thuẫn với các thông tin theo yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến ban đầu của Khách hàng và trên hệ thống phần mềm giao dịch chứng khoán của BVSC thì BVSC có quyền từ chối thực hiện yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến của Khách hàng.
- Requests for online cash transfer will only be executed on the same day if they are received before 15h00 in the case of a transfer outside of the system and before 17h00 in the case of a transfer inside the system and internal transfer. Requests received after these points in time will take effect on the next working day. / Các yêu cầu chuyển khoản tiền trực tuyến sẽ chỉ được thực hiện trong ngày trong trường hợp yêu cầu được gửi đến trước 15h00 hằng ngày đối với trường hợp chuyển khoản khác hệ thống và trước 17h00 hằng ngày đối với các trường hợp chuyển khoản nội bộ. Các yêu cầu được gửi đến sau thời gian này sẽ có hiệu lực vào ngày làm việc kế tiếp.
- Client is responsible for checking directly and following closely the account balance and movements of the trading account and will inform BVSC in a timely manner of any arising mistakes (if any) in the course of online cash transfer. If BVSC does not receive any feedback or claims from Client within 05 working days, the results of the transactions executed will automatically be deemed as correct and BVSC has no responsibility for arising the dispute occurred by online cash transfer. / Khách hàng có trách nhiệm thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch kịp thời phản ánh cho BVSC những sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện chuyển khoản tiền trực tuyến. Nếu trong vòng năm (05) ngày làm việc mà BVSC không nhận được bất kỳ sự phản ánh, khiếu nại nào từ phía Khách hàng thì kết quả chuyển khoản tiền trực tuyến được mặc nhiên xác định là đúng và BVSC được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm trong trường hợp phát sinh ra tranh chấp từ việc chuyển khoản tiền trực tuyến gây ra.

4.2.8 Execute shareholder's right online / Đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến

- Clients who are listed in the List of distribution of the right to buy securities and with a sufficient available balance on the account to pay for securities purchase can exercise their rights online by accessing this website address: <http://www.bvsc.com.vn>, and confirms to exercise the right to buy securities using the password provided by the Token or SMS sent from BVSC's online trading system. / Khách hàng có tên trong Danh sách được phân bổ quyền mua chứng khoán đồng thời có số dư tiền được phép giao dịch trên tài khoản đủ để thanh toán việc thực hiện quyền mua chứng khoán có thể thực hiện quyền mua trực tuyến bằng cách truy cập địa chỉ website: <http://www.bvsc.com.vn> và xác nhận đăng ký thực hiện quyền mua bằng mật khẩu do Thẻ bảo mật hoặc tin nhắn từ hệ thống giao dịch trực tuyến của BVSC cung cấp. Thời gian Khách hàng thực hiện đăng ký phải nằm trong phạm vi thời gian được phép đăng

- Upon registering to exercise the right to buy securities online, Client implicitly authorizes BVSC to automatically deduct the amount from his/her securities trading account to settle the cash payable for securities purchase in accordance with regulations without any requests or vouchers. / *Khi đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến, mặc nhiên Khách hàng cam kết ủy quyền cho BVSC tự động trích tiền từ tài khoản GDCK của Khách hàng để thực hiện thanh toán toàn bộ số quyền mua đã đăng ký theo quy định mà không cần bất kỳ yêu cầu hay chứng từ nào khác.*
- All registration by the Client to exercise the right to buy securities online in accordance with BVSC's procedures will have the same validity as any written registration to exercise the right to buy securities signed by the Client at BVSC's head office or trading locations. / *Mọi đăng ký thực hiện quyền mua trực tuyến của Khách hàng khi thực hiện theo đúng quy trình của BVSC có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc Khách hàng ký bán đăng ký thực hiện quyền mua bằng văn bản trực tiếp tại trụ sở hoặc các điểm giao dịch của BVSC.*

4.2.9 General commitments / Cam kết chung

- Upon registering to use online trading services and value added services, Client has been informed and is aware that during the upload of account information to the internet, or while placing orders via the phone or using other online services, client's account information may be accessed and used by a third party. Client undertakes to keep secret the information and security devices registered with BVSC and follow the measures put forward by BVSC to enhance confidentiality. BVSC is responsible for protecting the confidentiality of the Client's account password and takes no responsibility in the event that the Client's account is accessed due to the Client's fault or due to the illegal intrusion of a third party. Client commits to accept all risks, losses and damages incurred during the use of the above services due to systematic defects, errors of any third party or acts and operations of the Client that affect the use of Online Trading Services and/or execution of Online transactions. / *Khi đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến và các tiện ích, Khách hàng đã được thông báo và nhận thức rằng việc đưa thông tin tài khoản trên mạng, sử dụng dịch vụ đặt lệnh qua điện thoại, các dịch vụ giao dịch trực tuyến khác thì thông tin tài khoản của khách hàng có thể bị một bên thứ ba truy cập và sử dụng. Khách hàng cam kết giữ bí mật các thông tin và thiết bị bảo mật của mình đã đăng ký với BVSC và luôn tuân thủ các biện pháp do BVSC đề ra để tăng cường việc bảo mật. BVSC có trách nhiệm giữ bí mật mật khẩu tài khoản cho khách hàng và không chịu trách nhiệm trong trường hợp thông tin tài khoản của khách hàng bị truy cập do khách hàng để lộ mật khẩu tài khoản hoặc do người thứ 3 xâm phạm tài khoản của Khách hàng một cách bất hợp pháp. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh khi sử dụng các dịch vụ nói trên do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành động, thao tác của Khách hàng ảnh hưởng đến việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.*
- Client agrees that s/he has been instructed in a detailed manner on how to use the services and undertakes to fully follow the instructions of BVSC. Client will be fully responsible for the losses and damages incurred by the Client, BVSC or any third party in the case that the Client does not duly follow BVSC's instructions. / *Khách hàng thừa nhận rằng đã được nhân viên BVSC cung cấp và hướng dẫn sử dụng chi tiết các dịch vụ và cam kết sẽ tuân thủ tuyệt đối theo hướng dẫn sử dụng dịch vụ của BVSC. Khách hàng sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các hướng dẫn của BVSC dẫn đến mất mát, thiệt hại cho Khách hàng, BVSC hoặc Bên thứ 3 nào khác.*
- Client agrees to pay and authorizes BVSC to automatically deduct from Client's securities trading account to pay Service Fees and/or other expenses incurred according to BVSC's existing regulations regarding the use of BVSC's Online Trading Services and value-added services. / *Khách hàng đồng ý trả đồng thời ủy quyền cho BVSC được tự động trích nợ tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thanh toán các khoản Phí dịch vụ và/hoặc chi phí khác phát sinh theo quy định hiện hành của BVSC liên quan đến việc sử dụng các Dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến và các tiện ích do BVSC cung cấp.*

4.3 BVSC'S COMMITMENTS / CAM KẾT CỦA BVSC

- BVSC commits to provide Online Trading Services and value added services for Client in accordance with the standards certified by competent authorities and comply fully with existing provisions of the Law. / *BVSC cam kết cung cấp các Dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến và các tiện ích cho khách hàng theo đúng tiêu chuẩn được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp luật hiện hành.*
- While providing services, BVSC will apply duly appropriate measures in accordance with provisions of the Law to avoid conflicts of interest between BVSC and the Client. / *Trong quá trình thực hiện cung cấp dịch vụ, BVSC sẽ áp dụng đầy đủ các biện pháp theo quy định pháp luật để tránh xung đột lợi ích giữa Công ty chứng khoán và Khách hàng.*

5. ONLINE TRADING SERVICE AGREEMENT / THỎA THUẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Article 1 / Điều 1. Definitions / Định nghĩa thuật ngữ

- 1.1 "Online transactions" are transactions relating to securities, securities rights, deposits on any securities trading account of the Client opened at BVSC that are executed (i) in line with the Services and (ii) by way of electronic means, including but not limited to telephone, fax, internet, SMS, email, web-chat and other electronic means. / *"Giao dịch trực tuyến" là các giao dịch liên quan đến chứng khoán, quyền chứng khoán, tiền gửi trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại BVSC mà các giao dịch đó (i) được thực hiện phù hợp với các Dịch vụ và (ii) thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi điện thoại, fax, internet, tin nhắn SMS, email, web-chat và các phương tiện điện tử khác.*
- 1.2 "Online Trading Services" are services provided by BVSC for the Client at a certain point in time so that the Client can exercise Online Transactions. / *"Dịch vụ Giao dịch trực tuyến" là các dịch vụ do BVSC cung cấp cho Khách hàng tùy từng thời điểm để Khách hàng thực hiện các Giao dịch trực tuyến.*
- 1.3 "System" is the system set up by BVSC to execute online transactions, including software, utilities and applications installed on the sub-domain of the principal domain <http://www.bvsc.com.vn>, or telephone and fax systems of BVSC. / *"Hệ thống" là hệ thống do BVSC thiết lập để thực hiện các Giao dịch trực tuyến bao gồm các chương trình phần mềm, tiện ích, ứng dụng được cài đặt tại địa chỉ tên miền con của tên miền chính <http://www.bvsc.com.vn> hoặc hệ thống điện thoại, fax của BVSC.*
- 1.4 "Login password" is the password used to verify Clients when they log in to the System. / *"Mật khẩu đăng nhập" là mật khẩu để xác định Khách hàng khi truy cập vào Hệ thống.*
- 1.5 "Trading password" is an OTP (one-time-password) for the Client to exercise online transactions that is effective for a single transaction of a specific Client at one time only and will automatically expire after a certain period of time. / *"Mật khẩu giao dịch" là mật khẩu sử dụng một lần (OTP: one-time-password) để Khách hàng thực hiện các Giao dịch trực tuyến, chỉ có hiệu lực duy nhất đối*

với một giao dịch tại một thời điểm nhất định của một Khách hàng cụ thể, và sẽ tự động hủy trong một thời gian xác định. Khách hàng phải thực hiện đăng ký hình thức xác thực Mật khẩu giao dịch với BVSC bằng Thẻ bảo mật hoặc qua SMS.

- 1.6 “Token card” is the security device issued by BVSC for the Client to generate a Trading password when conducting cash transfer and/or registering to exercise the right to buy securities. / “Thẻ bảo mật” là thiết bị bảo mật do BVSC cung cấp cho Khách hàng để tạo Mật khẩu giao dịch khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến để thực hiện chuyển khoản tiền và/hoặc đăng ký thực hiện quyền mua chứng khoán.
- 1.7 “Electronic vouchers” are data related to the execution of cash and securities transaction requests by the Client that are generated, sent, received and stored during the usage of Online Trading Services and/or execution of Online transactions. / “Chứng từ điện tử”: là các thông tin liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu giao dịch tiền và chứng khoán của Khách hàng được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.
- 1.8 “Force majeure” means any of the events below which make any Party or Parties unable to perform their obligations prescribed in this Agreement, including sanction by or measure of the government or public authority, rebellion, war, strike, riot, other labour dispute or other lockout, public utility suspension or blockage from operation, epidemic, fire, flood, earthquake, tsunami or other natural disaster and other event beyond appropriate control of the Parties. / Sự kiện bất khả kháng có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào sau đây, mà làm cho bất kỳ Bên nào hoặc các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận này, như là sự ngăn cấm hay hành động của chính phủ hoặc cơ quan công quyền, bạo loạn, chiến tranh, chiến sự, bạo động, đình công, tranh chấp lao động khác và các ngừng trệ công việc khác, các tiện ích công cộng bị ngừng hoạt động hoặc bị cản trở, dịch bệnh, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần hoặc thiên tai khác, và các sự kiện khác vượt quá tầm kiểm soát hợp lý của các Bên.

Article 2 / Điều 2. Contents of agreement / Nội dung thỏa thuận

- 2.1 BVSC agrees to provide and Client agrees to use Online Trading Services. / BVSC đồng ý cung cấp và Khách hàng đồng ý sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến.
- 2.2 BVSC will upon request directly hand over the Token card to the Client at BVSC’s trading locations or send the Token card by post or other means of transport to the address that the Client has registered with BVSC. / BVSC sẽ trực tiếp chuyển giao Thẻ bảo mật cho Khách hàng tại các địa chỉ giao dịch của BVSC hoặc qua bưu điện hoặc các phương tiện vận chuyển khác đến địa chỉ Khách hàng đã đăng ký với BVSC khi Khách hàng có yêu cầu.
- 2.3 BVSC will stipulate and/or adjust specific contents of Services that BVSC deems appropriate and publish these contents on BVSC’s official website. / BVSC sẽ quy định và/hoặc điều chỉnh nội dung cụ thể của Dịch vụ mà BVSC cho là hợp lý tùy từng thời điểm và công bố rộng rãi các nội dung này trên website chính thức của BVSC.
- 2.4 Upon signing this Agreement, Client is entitled to use Online Trading services provided by BVSC or to be provided by BVSC in the future provided that they register to use the Online Trading Services according to the forms provided by BVSC. / Khi ký tên vào Thỏa thuận này, Khách hàng được quyền sử dụng các Dịch vụ Giao dịch trực tuyến mà BVSC đang cung cấp hoặc sẽ cung cấp trong tương lai với điều kiện là Khách hàng phải thực hiện việc đăng ký sử dụng các Dịch vụ Giao dịch trực tuyến tương lai đó theo các hình thức mà BVSC quy định.
- 2.5 The provision of Online Trading Services provided by BVSC and the use of Online Trading Services and/or the execution of Online transactions by the Client are bound by the terms and conditions of the Agreement for account opening, relevant commitments made by the Client with BVSC and/or conditions, methods and detailed trading regulations instructed and announced to the Client directly by BVSC or via BVSC’s website. / Việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến của BVSC và việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng được ràng buộc bởi các điều khoản của Hợp đồng mở tài khoản, các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký kết với BVSC và/hoặc các điều kiện, cách thức, quy định giao dịch cụ thể được BVSC hướng dẫn, thông báo trực tiếp cho Khách hàng hoặc trên website của BVSC.

Article 3 / Điều 3. Risks from Online Transactions / Các rủi ro phát sinh từ Giao dịch trực tuyến

The use of Online Trading Services and/or the execution of Online transactions always entail inherent risks due to defects in the System or mistakes of any third parties. The Client commits to accept all risks, losses or damages incurred from the use of Online Trading Services and/or the execution of Online transactions due to systematic defects, mistakes of any third party or the acts and manipulations of the Client, which may affect the use of Online Trading Services and/or execution of Online transactions. / Việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của Hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành động, thao tác của Khách hàng ảnh hưởng đến việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.

Article 4 / Điều 4. Time of Service Provision / Thời gian cung cấp Dịch vụ

- 4.1 BVSC will provide Online Trading Services continuously in the period of time that the Client pays the fee. / BVSC sẽ cung cấp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến liên tục trong thời hạn khách hàng đã đóng phí.
- 4.2 The time during which Online Trading Services are provided is in accordance with existing regulations of the State Securities Commission, Ho Chi Minh Stock Exchange, Hanoi Stock Exchange, Vietnam Depository Center and BVSC. / Thời gian cung cấp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến được thực hiện theo quy định hiện hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và BVSC tùy từng thời điểm.
- 4.3 Suspension times for Online Trading Services due to System maintenance, repair, upgrade and/or as per requests of the competent state authority will be posted in advance on BVSC’s website. / Thời gian ngưng cung cấp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến do bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp Hệ thống hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ được BVSC thông báo trước trên website của BVSC.

Article 5 / Điều 5. Expenses / Chi phí

- 5.1 Upon using Online Trading Services and/or executing Online transactions, Client understands and agrees that BVSC can set one or a number of service fees (“Service Fees”). To avoid misunderstanding, the Service Fee is not the brokerage fee for which the Client is responsible for paying BVSC for each specific buy/sell transaction. / Khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến, Khách hàng hiểu và đồng ý rằng BVSC có thể ấn định một hoặc nhiều khoản phí sử dụng Dịch vụ (“Phí Dịch vụ”). Để tránh nhầm lẫn, Phí Dịch vụ này không phải là phí dịch vụ môi giới mua bán chứng khoán mà Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho BVSC đối với mỗi giao dịch mua/bán chứng khoán cụ thể.

- 5.2 BVSC will inform the Client of the Service Fee when s/he registers to use Online Trading Services and/or exercise Online transactions. BVSC reserves the right to fix and change the content, form and fee tariff for the Service Fee depending on timing. Notice on any fee changes will be sent at least 15 days before application. / *Phí Dịch vụ sẽ được BVSC thông báo cho Khách hàng khi đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến. BVSC bảo lưu quyền ấn định và thay đổi nội dung, hình thức và mức phí đối với Phí Dịch vụ tùy từng thời điểm. Các thông báo về thay đổi phí này sẽ được thông báo ít nhất 15 ngày trước khi áp dụng thu phí.*
- 5.3 Client is responsible for transport expense, postal expense or any other transport expenses if they request to have the Token card sent by post or other means of transport to the address that the Client has registered with BVSC. / *Khách hàng sẽ chịu chi phí vận chuyển, chuyển phát bằng đường bưu điện hoặc bất kỳ phương tiện vận chuyển nào khác nếu Khách hàng có yêu cầu gửi Thẻ bảo mật qua đường bưu điện hoặc phương tiện vận chuyển khác đến địa chỉ Khách hàng đã đăng ký với BVSC.*

Article 6 / Điều 6. Confidentiality / Bảo mật

6.1 Client's responsibilities/Trách nhiệm của Khách hàng:

6.1.1 Protect the confidentiality of the Login Password and Trading Password and keep secure the Token card and password received via SMS. Incur all losses and damages due to disclosure of the Login password and/or Trading password or the loss or miscarriage of the Token card for any reason. / *Bảo mật Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, bảo quản Thẻ bảo mật của mình và mật khẩu từ SMS. Chịu mọi thiệt hại, mất mát phát sinh do Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch bị tiết lộ dưới bất cứ hình thức nào hoặc do Thẻ bảo mật bị mất, thất lạc vì bất cứ lý do nào.*

6.1.2 If Client discovers that any of the confidential information above may be out of his/her control, s/he should immediately inform BVSC and follow BVSC's instructions. / *Trường hợp Khách hàng phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình thì cần lập tức thông báo cho BVSC biết và thực hiện theo chỉ dẫn của BVSC.*

6.1.3 In the case that the Token card is lost, stolen or out of order beyond the scope of warranty, Client must inform BVSC immediately by written notice, follow BVSC's instructions and pay for a new Token card. Client will be fully responsible for all transactions in the process of being executed or executed before BVSC confirms receipt of Client's notice. / *Trong trường hợp Thẻ bảo mật bị thất lạc, mất cắp hoặc các trường hợp bị hỏng không trong phạm vi bảo hành, Khách hàng phải thông báo ngay cho BVSC bằng văn bản, thực hiện theo các chỉ dẫn của BVSC và phải thanh toán cho BVSC chi phí mua Thẻ bảo mật mới. Khách hàng hoàn toàn tự chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch đang diễn ra hoặc đã được thực hiện trước khi BVSC có xác nhận đã nhận được thông báo mất Thẻ bảo mật của Khách hàng.*

6.2 BVSC's responsibilities/Trách nhiệm của BVSC:

6.2.1 Store and keep confidential Client's data (login account/Login password, trade data and all other Client information) unless otherwise required to provide to the competent state authority in accordance with the provisions of the Law. / *Bảo mật và lưu giữ thông tin của Khách hàng (tài khoản đăng nhập/Mật khẩu đăng nhập, thông tin giao dịch, và tất cả các thông tin khác của Khách hàng) trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.*

6.2.2 Support Client to recover login data upon request. / *Hỗ trợ Khách hàng khôi phục thông tin đăng nhập khi Khách hàng yêu cầu.*

Article 7 / Điều 7. Client's commitments / Cam kết của Khách hàng

- 7.1 Client commits to having read thoroughly, understanding and following instructions on how to use Online Trading Services and/or execute Online transactions provided by BVSC to the Client directly or published on BVSC's website ("Public instructions"). BVSC accepts no responsibility for Online transactions not executed for any reason as well as for any losses due to incorrect execution of Public instructions. / *Cam kết đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng những hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến do BVSC cung cấp trực tiếp cho Khách hàng hoặc công bố rộng rãi trên website của BVSC ("Hướng dẫn công khai"). BVSC không chịu bất kỳ trách nhiệm đối với những Giao dịch trực tuyến không thực hiện được với bất kỳ lý do gì hay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Khách hàng không thực hiện đúng những Hướng dẫn công khai.*
- 7.2 The trading password in the Token card or in the message from BVSC's Online Trading System sent to the telephone number that the Client has registered will serve as the Client's electronic signature ("Electronic signature"). Electronic vouchers created and sent by the Client and accompanied by the Client's Electronic signature will have the same validity as order slips, requests and commitments by the Client that are directly and duly signed at the Transaction Offices of BVSC. / *Mật khẩu giao dịch xuất hiện trong Thẻ bảo mật hoặc tin nhắn từ hệ thống giao dịch trực tuyến của BVSC đến số điện thoại Khách hàng đã đăng ký nhận mật khẩu xác thực là chữ ký điện tử của Khách hàng ("Chữ ký điện tử") và các Chứng từ điện tử được Khách hàng khởi tạo và gửi có Chữ ký điện tử của Khách hàng có giá trị pháp lý như phiếu lệnh, các yêu cầu và cam kết của Khách hàng khi ký trực tiếp và hợp lệ tại các Phòng giao dịch của BVSC.*
- 7.3 Client acknowledges that any acts of logging in and/or trading on the securities trading account of the Client using the login name with the correct Login password and Trading password and/or using other identification factors provided to the Client by BVSC will be deemed valid. / *Đồng ý rằng bất cứ hành động truy cập/giao dịch nào vào/trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng bằng tên truy cập với đúng Mật khẩu đăng nhập và Mật khẩu giao dịch hoặc các yếu tố định danh khác do BVSC cung cấp cho Khách hàng đều được coi là Khách hàng truy cập.*
- 7.4 Client provides in full/registers the relevant information, timely informs BVSC upon changes to such information and takes responsibility for the provided information. Changes will take effect only after the Client has received written confirmation from BVSC. / *Cung cấp đầy đủ/đăng ký các thông tin liên quan đến Khách hàng và kịp thời thông báo cho BVSC khi có sự thay đổi các thông tin đó, chịu trách nhiệm với thông tin cung cấp. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Khách hàng đã nhận được xác nhận bằng văn bản của BVSC.*
- 7.5 Client accepts that any exchanges to or from the email address, telephone, fax or other electronic means that Clients have registered with BVSC are implicitly understood as sent to or from the Client. / *Chấp nhận rằng mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện điện tử khác mà Khách hàng đã đăng ký cho BVSC mặc nhiên được hiểu là được gửi đến hoặc gửi từ Khách hàng.*
- 7.6 Client will pay in full the Service fee and other fees stipulated by BVSC through Public instructions depending on the point of time. / *Thanh toán đầy đủ Phí dịch vụ và lệ phí khác theo quy định của BVSC đã được Hướng dẫn công khai tùy từng thời điểm.*
- 7.7 Client is aware and agrees that there are possible risks from Online transactions mentioned in Article 3 of this Agreement and in the Announcement of Risks that BVSC has provided for Clients or published on BVSC's website. / *Ý thức và đồng ý những rủi ro có thể phát sinh từ Giao dịch trực tuyến đã được đề cập tại Điều 3 Phụ lục này và Bản công bố rủi ro mà BVSC đã cung cấp cho Khách*

hàng hoặc công bố trên website của BVSC.

- 7.8 Client is responsible for applying all appropriate measures to ensure safety and compatibility of machinery, connection devices, system software, application software, etc. used by Client to connect and log in to the System in order to control, prevent and stop unauthorized usage or access of Online Trading Services. / *Chịu trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng,... do Khách hàng sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép Dịch vụ Giao dịch trực tuyến.*
- 7.9 Client agrees to authorize BVSC to deduct automatically from Client's securities trading account to settle the Service fee and/or other fees stipulated by BVSC in relation to the use of the Online Trading Services and/or the execution of Online Transactions by the Client. / *Đồng ý uỷ quyền cho BVSC được tự động trích nợ tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thanh toán Phí dịch vụ và/hoặc chi phí khác theo quy định của BVSC liên quan đến việc việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng.*

Article 8 / Điều 8. BVSC's commitments / Cam kết của BVSC

- 8.1 BVSC makes no commitments or assurances and gives no priority to transfer and execute successfully Online transactions of any Client when s/he uses Online Trading Services and/or execute Online transactions. / *BVSC không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các Giao dịch trực tuyến của bất kỳ Khách hàng nào khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.*
- 8.2 For Online transactions within BVSC's control for which BVSC sees doubtful, abnormal or invalid signs, BVSC can deny and/or verify and check the execution before implementation. / *Đối với các Giao dịch trực tuyến mà BVSC trong khả năng kiểm soát của mình nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, BVSC có thể từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện.*
- 8.3 BVSC manages the information relevant to the execution of the Client's transactions in accordance with the provisions of the Law. / *Quản lý thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Khách hàng theo đúng quy định pháp luật.*
- 8.4 BVSC provides, instructs and supports Clients in using Online Trading Services and/or executing Online transactions and publishes the fee tariffs. / *Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ cho Khách hàng sử dụng các Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến, công khai các biểu phí áp dụng.*
- 8.5 BVSC will send prior notice to the Client in the event of stoppage, temporary suspension, and/or change/adjustment/replacement of provision, in part or in whole, of Online Trading Services and in the event of any changes in the articles of this Agreement to be in line with the provisions of the Law. / *Thông báo trước cho Khách hàng trong trường hợp ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ Dịch vụ Giao dịch trực tuyến, thay đổi các điều khoản trong Thỏa thuận này cho phù hợp với quy định pháp luật.*
- 8.6 BVSC instructs and supports technical issues relating to the use of Online Trading Services and/or Online transactions. BVSC regularly updates new versions of the System for Clients (if any). / *Hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật phát sinh khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/ hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến. Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới của Hệ thống cho Khách hàng (nếu có).*
- 8.7 BVSC stores Electronic vouchers relevant to the execution of the Client's Online transactions in accordance with the provisions of the Law and ensures that such data can be accessed and used for reference if necessary. / *Lưu trữ các Chứng từ điện tử liên quan đến việc thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng theo đúng các quy định của pháp luật và đảm bảo rằng các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.*
- 8.8 Post the notice on BVSC's website and at the head office, branch, order-receiving agents, and other service locations of BVSC and make the best effort in the earliest possible period of time to resolve any connection problems or systematic defects, which cause an inability to execute, so that Clients can timely execute securities transactions through BVSC's transaction officers or brokers. / *Thực hiện ngay việc thông báo trên website của BVSC và thông báo tại trụ sở BVSC, chi nhánh, các điểm nhận lệnh, và các địa điểm cung cấp dịch vụ khác của BVSC và nỗ lực tối đa trong thời gian sớm nhất để khắc phục sự cố khi xảy ra lỗi đường truyền hoặc lỗi hệ thống dẫn đến Giao dịch trực tuyến không thể thực hiện được để Khách hàng kịp thời tiến hành giao dịch chứng khoán thông qua nhân viên giao dịch hoặc nhân viên môi giới của BVSC.*
- 8.9 Compensate for any damages caused to the Client in accordance with the provisions of the Law due to a subjective mistake on the part of BVSC, except in the case of force majeure. / *Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật trong trường hợp phát sinh các thiệt hại do lỗi chủ quan của BVSC gây ra ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng xuất phát từ các lý do khách quan.*

Article 9 / Điều 9. Disclaimers / Miễn trừ trách nhiệm

- 9.1 BVSC accepts no responsibility for any losses or damages incurred due to / *BVSC không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do:*
- 9.1.1 Clients' providing information in a late, insufficient and/or incorrect manner, leading to the inability to use Online Trading Services and/or execute Online transactions. / *Khách hàng cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác dẫn đến không sử dụng được Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.*
- 9.1.2 The mistakes of any third party, including BVSC's partners, in providing Online Trading Services. / *Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của BVSC trong việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến.*
- 9.1.3 Defects of the System or of any related technical devices, including cases in which the System does not allow execution of the Client's Online transactions for any reason. / *Lỗi của Hệ thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan, kể cả trường hợp Hệ thống từ chối thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng vì bất kỳ lý do nào.*
- 9.1.4 BVSC's performing its responsibilities in an untimely manner or fails to perform its responsibilities in accordance with the articles and regulations regarding the use of Online Trading Services due to defects in terms of machinery, data processing and telecommunication information, natural disasters or any events out of BVSC's control or due to fraud and falsification by any third party. / *BVSC thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của BVSC hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo của bất kỳ bên thứ ba nào.*

- 9.1.5 The use of Online Trading Services and/or the execution of Online transactions or the access of information that Online Trading Services provide by Client's authorized person or any other subject in any case. / *Việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến hoặc tiếp cận các thông tin mà Dịch vụ Giao dịch trực tuyến cung ứng của những người được Khách hàng ủy quyền hoặc bất kỳ đối tượng nào khác trong bất kỳ trường hợp nào.*
- 9.1.6 If, due to the Client's fault, his/her Token card is lost, out of order or stolen, the Client's login name, Login password, Trading password, Electronic signature and/or other identification factors that BVSC provides may be disclosed, leading to the use of Online Trading Services, execution of Online transactions and/or access by a third party to the information that Online Trading Services provides. / *Việc Khách hàng để mất, hư hỏng, thất lạc, mất cắp Thẻ bảo mật, lộ tên truy cập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, Chữ kí điện tử và/hoặc các yếu tố định danh khác mà BVSC cung cấp dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến hoặc tiếp cận những thông tin mà Dịch vụ Giao dịch trực tuyến cung ứng.*
- 9.2 Neither Party is responsible for any mistake in one part or in the whole of this Agreement in the case of Force Majeure events. / *Hai bên không chịu trách nhiệm bất kỳ sai sót, một phần hay toàn bộ Thỏa thuận này khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng.*

Article 10 / Điều 10. Modification, supplementation and termination of the Agreement / Sửa đổi, bổ sung và chấm dứt Thỏa thuận

- 10.1 Modification and supplementation of this Agreement must be agreed on by both Parties in written form. / *Việc sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận này phải được sự đồng ý của các Bên và lập thành văn bản.*
- 10.2 The Agreement is terminated when / *Thỏa thuận được chấm dứt khi:*
- 10.2.1 The Contract for opening the securities trading account terminates. / *Hợp đồng mở tài khoản chấm dứt.*
- 10.2.2 BVSC sends a prior notice to the Client regarding the suspension or termination of the Agreement at any point in time without the Client's consent. / *BVSC thông báo trước cho Khách hàng về việc ngừng hoặc chấm dứt Thỏa thuận vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng.*
- 10.2.3 Client sends request to suspend using Online Trading Services according to BVSC's application form. / *Khách hàng yêu cầu ngừng sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến theo mẫu mà BVSC cung cấp.*
- 10.2.4 In the event of force majeure. / *Xảy ra sự kiện bất khả kháng.*
- 10.3 BVSC reserves the right to modify and supplement specific Service Fee and Online Trading Services at any point in time without prior notice to Clients. BVSC will give written notice regarding the above modifications and supplements and other relevant news at BVSC's transaction counter and website or send notification to the email address that the Client registers with BVSC. BVSC accepts no responsibility in the event that the Client has not received the notice because: / *BVSC bảo lưu quyền được sửa đổi, bổ sung Phí Dịch vụ, Dịch vụ Giao dịch trực tuyến cụ thể vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần phải có sự đồng ý trước của Khách hàng. BVSC sẽ thông báo các sửa đổi, bổ sung nêu trên và các thông tin liên quan khác công khai tại quầy giao dịch, website của BVSC hoặc gửi qua địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký với BVSC. BVSC không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được thông tin do:*
- Client's email fails to receive the notice for any reason. / *Email của Khách hàng không nhận được thư vì bất cứ lý do gì.*
 - Client does not inform BVSC of changes in email address and/or phone number to which verification passwords are sent. / *Khách hàng thay đổi địa chỉ email, số điện thoại nhận mật khẩu xác thực mà không thông báo với BVSC.*

Article 11 / Điều 11. General provisions / Điều khoản chung

- 11.1 Client's registration and use of Online Trading Services do not exempt the Client from the rights and obligations stipulated in the Agreement for opening a securities trading account, related commitments that the Client has signed with BVSC and/or conditions on the specific trading methods for which BVSC has given instruction or published officially to the Client. / *Việc Khách hàng đăng ký và sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến không làm miễn trừ quyền và nghĩa vụ của Khách hàng được quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, các cam kết liên quan mà Khách hàng đã ký kết với BVSC và/hoặc các điều kiện quy định về cách thức giao dịch cụ thể mà BVSC đã hướng dẫn hoặc được thông báo công khai cho Khách hàng.*
- 11.2 Registration for the use of Online Trading Services does not eliminate the Client's right to execute securities transactions through other services that the Client has registered with BVSC. / *Việc đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến không loại trừ quyền của Khách hàng được thực hiện giao dịch chứng khoán qua hình thức sử dụng các dịch vụ khác mà Khách hàng đã đăng ký với BVSC.*
- 11.3 Client must check directly and regularly his/her account balance and movements in his/her securities trading account and timely inform BVSC of any errors (if any) during the use of the Online Trading Services and/or the execution of Online Transactions. / *Khách hàng cần thực hiện kiểm tra trực tiếp, thường xuyên theo dõi số dư và diễn biến tài khoản giao dịch chứng khoán và kịp thời phản ánh cho BVSC những sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.*
- 11.4 If, for any reason, the Client happens to own illegal securities, cash and/or other assets in the Account and other trading Sub-accounts and s/he is unable to prove legal possession of these items, Client will be immediately responsible for recompense to BVSC. The use of securities, cash or other assets that are not legally owned is considered to be an appropriation, as well as an illegal use of others' assets, and the Client will be responsible for the action according to the provisions of the Law. / *Vì bất kỳ lý do nào đó, Khách hàng có được số chứng khoán/tiền và/hoặc tài sản khác trong Tài khoản và các Tiểu khoản giao dịch mà không thuộc quyền sở hữu hợp pháp, Khách hàng không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp đó của Khách hàng thì ngay lập tức Khách hàng có trách nhiệm hoàn trả lại cho BVSC. Việc sử dụng số chứng khoán/tiền hoặc tài sản khác không thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình được coi hành vi chiếm đoạt, sử dụng trái phép tài sản của người khác và Khách hàng sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.*
- 11.5 BVSC has the full power to use the assets to collect all debt principal and interest, and other debt responsibilities according to BVSC's regulations without being dependent on wills or agreements regarding Client's responsibilities with any other third party when one of these circumstances occurs: Client (i) deceases or (ii) receives a death sentence, is reported missing, loses his/her civil act capacity, and/or is responsible for obligations as adjudicated by a competent authority. Assets that are left in the Client's Account and trading sub-accounts will be used according to the provisions of the Law, after debt principal and interest and other debt responsibilities that arose in the sub-account are collected. / *BVSC được toàn quyền thực hiện ngay việc xử lý tài sản để thu hồi tất cả các khoản nợ gốc, lãi và các trách nhiệm nghĩa vụ nợ khác của Khách hàng đã phát sinh theo quy định của BVSC mà không phụ thuộc vào di chúc hoặc cam kết về nghĩa vụ của Khách hàng với bất kỳ bên thứ ba nào khác khi xảy ra một trong các trường hợp sau: (i) Khách hàng chết; (ii) Bị tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự hoặc phải có trách nhiệm nghĩa vụ theo quyết định của cơ*

quan có thẩm quyền. Tài sản còn lại của Khách hàng trên Tài khoản và các Tiểu khoản giao dịch sau khi BVSC đã thực hiện xong việc thu hồi tất cả các khoản nợ gốc, lãi và các trách nhiệm nghĩa vụ nợ khác phát sinh trên Tiểu khoản sẽ được xử lý theo quy định của Pháp luật.

11.6 This Agreement is adjusted according to Vietnam provisions of the Law. Disputes between the Client and BVSC will be resolved by mutual negotiation and mediation. In the case of failure of negotiation and mediation measures, the Parties are entitled to bring the dispute to court for resolution according to the provisions of the Law. / *Thỏa thuận này được điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các tranh chấp phát sinh giữa Khách hàng và BVSC được giải quyết trên cơ sở thương lượng, hòa giải giữa hai Bên. Trong trường hợp thương lượng hòa giải không thành, các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.*

Information of account which Client opened at BVSC / Thông tin tài khoản của Khách hàng mở tại BVSC

Received by / Cán bộ thụ lý hồ sơ

Client's account number / Số tài khoản của Khách hàng

Securities trading and custody account number / Số tài khoản GD và LK chứng khoán

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Regular securities trading sub-account number / Số tiểu khoản giao dịch chứng khoán thông thường

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

CLIENT'S REPRESENTATIVE / ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG

BVSC'S REPRESENTATIVE / ĐẠI DIỆN CỦA BVSC

(Signature & full name / Ký và ghi rõ họ tên)

LIST OF OTHER SECURITIES TRADING ACCOUNTS OPERATING AT OTHER SECURITIES COMPANIES / BẢNG KÊ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN ĐANG HOẠT ĐỘNG TẠI CÔNG TY CHỨNG KHOẢN KHÁC

Account 1 / Tài khoản 1
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:
Account 2 / Tài khoản 2
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:
Account 3 / Tài khoản 3
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:
Account 4 / Tài khoản 4
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:
Account 5 / Tài khoản 5
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:
Account 6 / Tài khoản 6
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:
Account 7 / Tài khoản 7
Account no. / Số TK: Opened at / Mở tại:

Declared by / Người kê khai
(Client's signature and full name / khách hàng ký, ghi rõ họ tên)